

QC PHÒNG KHÔNG-KHÔNG QUÂN
NHÀ MÁY A32

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT
(Theo quy trình số 01)
(Phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ)

Tên gói thầu: Mua dầu thủy lực, vật tư tiêu hao

Dự toán: Mua sắm vật tư thực hiện Hợp đồng giao việc số
01-2026 ngày 03/12/2026.

Chủ đầu tư: Nhà máy A32

Địa chỉ: Sân bay Đà Nẵng, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 02363.746.313

NHÀ MÁY A32
TỔ CHUYÊN GIA ĐT
Số: 1344/BC-TCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Gói thầu: Mua dầu thủy lực, vật tư tiêu hao thuộc KHLCNT Dự toán mua sắm vật tư thực hiện Hợp đồng giao việc số 01-2026 ngày 03/12/2026

Kính gửi: Giám đốc Nhà máy A32

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Chủ đầu tư: Nhà máy A32/Quân chủng PK-KQ;
- Tên dự án/dự toán mua sắm: Dự toán mua sắm vật tư thực hiện Hợp đồng giao việc số 01-2026 ngày 03/12/2026;
- Tên gói thầu: Mua dầu thủy lực, vật tư tiêu hao;
- Số KHLCNT: PL2600105388 thời điểm đăng tải 24/4/2026;
- Số E-TBMT: IB2600185973 - 00 thời điểm đăng tải 04/5/2026;
- Giá gói thầu: 1.455.092.800 VND;
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 20 ngày;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026;
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hành cạnh tranh, qua mạng; một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không
- Các văn bản pháp lý liên quan đính kèm báo cáo này: Xem phụ lục Danh mục các tài liệu đính kèm.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được thành lập theo Quyết định số 1001/QĐ-NM ngày 23/4/2026 của Giám đốc Nhà máy để thực hiện đánh giá E-HSDT Gói thầu: Mua dầu thủy lực, vật tư tiêu hao thuộc KHLCNT Dự toán mua sắm vật tư Hợp đồng giao việc số 01-2026 ngày 03/12/2026.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 1**.

Bảng số 1

TT	Họ và tên	Chức vụ	Vị trí trong tổ chuyên gia	Trách nhiệm các thành viên
1	3// Vũ Huy Diễn	TP Vật tư	Tổ trưởng	Điều hành chung, Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu
2	3// Phạm Mạnh Kha	TP Tài chính	Tổ viên	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu
3	2// An Cảnh Toàn	Nhân viên PTC	Tổ viên	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu
4	1//CN Trần Xuân Đình	Nhân viên PVT	Tổ viên	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu
5	1//CN Huỳnh Minh Phong	Nhân viên PVT	Thư ký	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, soạn thảo văn bản

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

- Cách thức làm việc của tổ chuyên gia: Làm việc theo nhóm dưới sự điều hành của đồng chí Tổ trưởng.

- Trách nhiệm của từng thành viên trong tổ chuyên gia: kết hợp với các thành viên trong tổ để đánh giá HSDT trên cơ sở khách quan, công bằng, minh bạch.

- Cách xử lý trong trường hợp có thành viên trong tổ chuyên gia có ý kiến các biệt so với các thành viên khác: Bảo lưu ý kiến và trình chủ đầu tư xem xét, quyết định.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh	1.455.092.800	1.454.879.000	-	1.454.879.000

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 2** dưới đây: (được trích xuất từ Mẫu số 01)

Bảng số 2

TT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt/Không đạt)
1	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSĐT không hợp lệ:

- Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSĐT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu:

- Không có.

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 3** dưới đây: *(được trích xuất từ Mẫu số 02)*:

Bảng số 3

TT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt/Không đạt)
1	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSĐT):

- Không có

c) Các nội dung làm rõ E-HSĐT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:

- Không có

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 4** dưới đây: *(được trích xuất từ Mẫu số 03B)*:

Bảng số 4

TT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt/Không đạt)
1	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSĐT):

- Không có

c) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá:

- Không có

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Các Hồ sơ dự thầu phải đáp ứng “đạt” các yêu cầu tại Mục 1 đến Mục 4 mới được xem xét giá dự thầu.

Kết quả đánh giá về giá được tổng hợp theo **Bảng số 5** dưới đây: (được trích xuất từ Mẫu số 07B):

Bảng số 5

TT	Nội dung	Nhà thầu
		Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh
1	Giá dự thầu	1.454.879.000
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa	-
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	1.454.879.000
5	Δ_{UD} (nếu có)	-
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	1.454.879.000

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E- HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 6** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 6

TT	Nội dung	Nhà thầu
		Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Đạt
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	1.454.879.000
5	Xếp hạng các E-HSDT*	1

8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian đánh giá E-HSDT từ ngày 13 tháng 5 năm 2026 đến ngày 16 tháng 5 năm 2026 lập báo cáo đánh giá.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá

Không có

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu:

- Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh.

2. Nhận xét quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:

- Về tính cạnh tranh, công bằng trong quá trình tổ chức đấu thầu đã đảm bảo được tính cạnh tranh, công bằng;

- Về tính minh bạch, công khai trong việc đăng tải thông tin, mở thầu: Hội đồng mua sắm đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật;

- Về tính hiệu quả kinh tế của gói thầu: qua quá trình đấu thầu, đã tiết kiệm hơn so với dự toán được phê duyệt.

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý:

- Không có

4. Đối chiếu tài liệu:

Trên cơ sở danh sách xếp hạng, tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất thực hiện đối chiếu tài liệu theo quy định tại hồ sơ mời thầu.

Nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu phải nộp một bộ tài liệu chứng minh tính hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm cho chủ đầu tư để đối chiếu với thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT, bao gồm:

a) Bản gốc bảo đảm dự thầu theo quy định tại Mục 18.7 E-CDNT;

b) Đối với nhà thầu tự cập nhật số liệu về thuế trên Hệ thống từ năm 2021 trở đi (không phải do Hệ thống tự trích xuất), tài liệu chứng minh thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm gần nhất phù hợp với số liệu về thuế của nhà thầu trên Hệ thống thuế điện tử. Trường hợp số liệu của nhà thầu được trích xuất từ Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thuế điện tử thì không yêu cầu nhà thầu xuất trình tài liệu để chứng minh;

c) Đối với nhà thầu tự cập nhật số liệu tài chính trên Hệ thống từ năm 2021 trở đi (không phải do Hệ thống tự trích xuất), tài liệu chứng minh tình hình tài chính theo quy định tại Mẫu số 08A Chương IV phù hợp với số liệu tài chính trên Hệ thống thuế điện tử. Trường hợp số liệu của nhà thầu do Hệ thống trích xuất từ Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thuế điện tử thì không yêu cầu nhà thầu xuất trình tài liệu để chứng minh;

d) Các tài liệu chứng minh về hợp đồng tương tự mà nhà thầu kê khai, đính kèm trong E-HSDT (hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý...);

đ) Tài liệu chứng minh nguồn lực tài chính quy định tại Mẫu số 08 Chương IV;

5. Thông tin nhà thầu xếp hạng thứ nhất :

TT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Giá dự thầu	Giá đề nghị trúng thầu	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh	0104797615	1.455.092.800	Ngân sách nhà nước	1.454.879.000	1.454.879.000	45 ngày	45 ngày

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này và kết quả đối chiếu tài liệu theo quy định HSMT để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

- Không có.

Báo cáo đánh giá được lập bởi:

THƯ KÝ



Thiệu tá CN Huỳnh Minh Phong


TỔ TRƯỞNG



Thượng tá Vũ Huy Diễn

CÁC THÀNH VIÊN

1. Thượng tá Phạm Mạnh Kha 

2. Thiệu tá CN Nguyễn Thị Thúy Mừng 

3. Thiệu tá CN Trần Xuân Đình 

Nơi nhận:

- HĐMS (để báo cáo);
- Lưu: PVT. D03.

Mẫu số 01 (Webform trên Hệ thống)

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

E-HSDT của nhà thầu: Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Đại Hoa Minh

Dự toán mua sắm: Dự toán mua sắm vật tư thực hiện Hợp đồng giao việc số: 01-2026/HĐGV ngày 03/12/2025

Chủ đầu tư: Nhà máy A32/QC PK-KQ

Stt	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của chuyên gia
		Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thầu ⁽¹⁾	X		Thỏa mãn yêu cầu của E-HSMT
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu	X		Nhất trí với kết quả đánh giá từ hệ thống
2.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:			
2.1.1	Hạch toán tài chính độc lập ⁽³⁾	X		Nhất trí với kết quả đánh giá từ hệ thống
2.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản ⁽³⁾	X		Nhất trí với kết quả đánh giá từ hệ thống
2.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu ⁽³⁾	X		Nhất trí với kết quả đánh giá từ hệ thống
2.1.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu ⁽³⁾	X		Nhất trí với kết quả đánh giá từ hệ thống
2.1.5	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự ⁽³⁾	X		Nhất trí với kết quả đánh giá từ hệ thống
3	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống ⁽⁶⁾	X		Nhất trí với kết quả đánh giá từ hệ thống
4	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu ⁽³⁾	X		Nhất trí với kết quả đánh giá từ hệ thống
KẾT LUẬN		Đạt		

**TM. Tổ chuyên gia
Tổ trưởng**

Thượng tá Vũ Huy Diễn

Ghi chú:

(1) Tổ chuyên gia đánh giá, trừ trường hợp giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 50 triệu đồng. Đối với gói thầu đấu thầu trước và E-HSMT quy định không áp dụng bảo đảm dự thầu, không đánh giá nội dung bảo đảm dự thầu.

(3) Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong E-HSMT.

Trường hợp tổ chuyên gia phát hiện Hệ thống đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tổ chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nêu rõ ý kiến tại phiếu chấm của tổ chuyên gia. Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt" thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt"

(6) Hệ thống tự động đánh giá.

(9) E-HSMT có nội dung sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSMT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng một tiêu chí đánh giá cụ thể thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại.

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm trong E-HSMT		Thông tin trong E-HSDT				Kết quả đánh giá ⁽³⁾		Nhận xét của chuyên gia
TT	Mô tả	Yêu cầu	Tên và số hợp đồng	Loại hàng hóa	Về giá trị hợp đồng đã thực hiện	Về quy mô đã thực hiện	Đạt	
	<p>khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến thời điểm đóng thầu.</p> <p>Trong đó hợp đồng tương tự là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tính chất tương tự: Nguyên phụ liệu công nghiệp; - Có quy mô (giá trị) tối thiểu: 728.000.000VND. <p>Trường hợp gói thầu có nhiều loại hàng hóa khác nhau thì việc đưa ra yêu cầu về hợp đồng tương tự được thực hiện theo Bảng Y</p>		<p>TT</p> <p>448/HĐKT-A32-ĐHM - Hợp đồng kinh tế-</p> <p>1</p>	<p>Cung cấp vật tư hàng hóa</p>	<p>1.726.535.000</p>	<p>Hợp đồng trọn gói</p>	X	X
KẾT LUẬN⁽³⁾								
Đạt								

TM. Tổ chuyên gia
Tổ trưởng



Thượng tá Vũ Huy Diễn

Ghi chú:

(1), (2): Hệ thống tự động trích xuất thông tin trong E-HSMT và E-HSDT.

(3): Việc đánh giá thực hiện như sau:

- Lịch sử không hoàn thành hợp đồng: Hệ thống đánh giá căn cứ thông tin nhà thầu kê khai trên webform
- Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế: Hệ thống đánh giá căn cứ cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu
- Kết quả hoạt động tài chính, doanh thu bình quân hằng năm: Đối với số liệu từ 2021 trở đi, Hệ thống đánh giá căn cứ thông tin được trích xuất hoặc thông tin do nhà thầu cập nhật; đối với số liệu trước năm 2021, hệ thống đánh giá căn cứ thông tin do nhà thầu kê khai. Đối với nhà thầu là hộ kinh doanh, không bắt buộc phải nộp báo cáo tài chính nhưng nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh doanh thu tương ứng với nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế.
- + Đối với tiêu chí kết quả hoạt động tài chính: Đối với nhà thầu là hộ kinh doanh thì không đánh giá tiêu chí này.
- + Đối với tiêu chí về doanh thu bình quân hằng năm: Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong nước khi chào thầu sản phẩm đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đó theo quy định tại khoản 4 Điều 6 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP không phải đáp ứng tiêu chí này trong thời hạn 06 năm kể từ lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường.
- Đối với nhà thầu trong nước được chuyển giao công nghệ để sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam phù hợp với E-HSMT không phải đáp ứng tiêu chí này trong thời hạn 05 năm kể từ khi sản phẩm lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường. Trong trường hợp này, nhà thầu phải cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ, Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyên gia theo quy định của pháp luật về công nghệ, pháp luật về đầu tư để chứng minh.
- Đối với nhà thầu trong nước sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam, không phải đáp ứng yêu cầu về doanh thu khi nhà thầu chào thầu hàng hóa mà chủng loại hàng hóa này lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường trong thời gian 05 năm trước thời điểm đóng thầu. Nhà thầu được hưởng ưu đãi này kể từ khi nhà thầu được thành lập nhưng không quá 07 năm tính đến thời điểm đóng thầu.
- Trường hợp nhà thầu liên danh tham gia gói thầu EPC, EP, PC và trong phân cung cấp hàng hóa có các sản phẩm được ưu đãi nêu trên (sản phẩm đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, sản phẩm được sản xuất từ chuyển giao công nghệ, hàng hóa có xuất xứ Việt Nam) thì chi thành viên liên danh sản xuất đồng thời cung cấp các sản phẩm này được hưởng ưu đãi khi tính doanh thu bình quân hàng năm.
- (4) Tổ chuyên gia đánh giá đối với các nội dung sau:
 - Đánh giá các nội dung ngoài các nội dung mà Hệ thống đánh giá tự động:
 - + Nguồn lực tài chính (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC). Trường hợp nhà thầu cung cấp cam kết cung cấp tin dụng theo quy định của E-HSMT, tổ chuyên gia căn cứ vào tài liệu đính kèm để đánh giá. Cam kết cung cấp tin dụng bổ sung sau thời điểm đóng thầu sẽ không được xem xét, đánh giá.
 - + Hợp đồng tương tự: năng lực sản xuất; nhân sự chủ chốt; thiết bị thi công chủ yếu; khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác.
 - Các nội dung Hệ thống đánh giá là "đạt" mà tổ chuyên gia xét thấy phải đánh giá lại. Trường hợp tổ chuyên gia phát hiện Hệ thống đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tổ chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nêu rõ ý kiến tại phiếu chấm của tổ chuyên gia. Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt" thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt".

- Tổ chuyên gia ghi rõ ý kiến nhận xét đối với các nội dung tổ chuyên gia đánh giá là không đạt.
- E-HSDT có nội dung sai khác, đặt điều kiện hay bỏ sót nội dung cơ bản dẫn đến E-HSDT bị loại thì không phải tiếp tục đánh giá các tiêu chí khác. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng một tiêu chí đánh giá cụ thể thì không phải đánh giá tiếp đối với các tiêu chí còn lại.

Mẫu số 3B (Đính kèm cùng báo cáo đánh giá)

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá "đạt", "không đạt")

Gói thầu: Mua đầu thủy lực, vật tư tiêu hao

Dự án/dự toán mua sắm: Dự toán mua sắm vật tư thực hiện Hợp đồng giao việc số: 01-2026/HĐGV ngày 03/12/2025

Nhà thầu: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẠI HOA MINH

T	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		Đạt	Không đạt		
1	Hàng hóa có đầy đủ thông tin về ký mã hiệu hàng hóa, xuất xứ, năm sản xuất và thông số kỹ thuật cơ bản. Đáp ứng đúng chủng loại quy định tại Bảng phạm vi cung cấp hàng hóa.	X		Thỏa mãn yêu cầu của E-HSMT	
2	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp tất cả yêu cầu kỹ thuật nêu trong Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.	X		Thỏa mãn yêu cầu của E-HSMT	
3	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSYC.	X		Thỏa mãn yêu cầu của E-HSMT	
4	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có tác động nhỏ và có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	X		Thỏa mãn yêu cầu của E-HSMT	
5	Thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. Có bản cam kết bảo hành.	X		Thỏa mãn yêu cầu của E-HSMT	
KẾT LUẬN⁽³⁾		Đạt			

TM. Tổ chuyên gia
Tổ trưởng

Thượng tá Vũ Huy Diễn

Ghi chú:

(1) Theo quy định trong E-HSMT.

(2) Đối với từng nội dung đánh giá, nếu được đánh giá là "đạt" hoặc "chấp nhận được" hoặc "không đạt" thì đánh dấu "X" vào ô tương ứng và nêu rõ lý do tại cột Nhận xét của chuyên gia.

(3) E-HSDT được kết luận là ĐẠT hoặc KHÔNG ĐẠT theo quy định trong E-HSMT.

Mẫu số 7B (Đính kèm cùng báo cáo đánh giá)

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÀI CHÍNH
(Phương pháp giá thấp nhất)

Gói thầu: Mua đầu thủy lực, vật tư tiêu hao

Dự án/dự toán mua sắm: Dự toán mua sắm vật tư thực hiện Hợp đồng giao việc số: 01-2026/HĐGV ngày 03/12/2025

Nhà thầu: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẠI HOA MINH

Stt	Nội dung	Giá trị
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	1.454.879.000 VND
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa ⁽¹⁾	-
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	-
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	-
5	Δ ƯĐ (nếu có) ⁽²⁾	0 VND
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có) và sau khi tính ưu đãi (nếu có)	1.454.879.000 VND

TM. Tổ chuyên gia
Tổ trưởng

Thượng tá Vũ Huy Diễn

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp sử dụng loại hợp đồng trọn gói (nếu có)

(2) Δ ƯĐ: chỉ áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa.

Không cần xác định giá đánh giá nếu chỉ có 1 nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.

Phụ Lục
DANH MỤC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

TT	Tài liệu	Số, ký hiệu và ngày tháng (nếu có)
I	Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu	
1	Quyết định của Giám đốc V/v phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Số 1008/QĐ-NM ngày 23/4/2026
2	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu in ra từ Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Số PL2600103588 ngày 24/4/2026
3	Quyết định phê duyệt E-HSMT và tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT	Số 1050/QĐ-NM ngày 28/4/2026
4	Thông báo mời thầu in ra từ Hệ thống	Số IB2600057944 ngày 08/02/2026
5	Văn bản thành lập tổ chuyên gia	Số 1001/QĐ-NM ngày 23/4/2026
6	Bản cam kết của từng thành viên trong tổ chuyên gia	Ngày 23/4/2026
7	Chứng chỉ đào tạo về đấu thầu hoặc chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu của các thành viên trong tổ chuyên gia (bản chụp)	
II	Đánh giá E-HSDT	
8	Công văn xử lý tình huống sau đóng thầu	Số 1326/CV-TCG ngày 13/5/2026
9	Quyết định xử lý tình huống sau đóng thầu	Số 1327/QĐ-NM ngày 13/5/2026
10	Kết quả mở thầu in ra từ Hệ thống	Ngày 13/5/2026
11	Các văn bản yêu cầu làm rõ E-HSDT và Làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có)	